

CỤC THADS TỈNH HẬU GIANG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
HUYỆN CHÂU THÀNH A

Số: 174/TB-THADS

Châu Thành A, ngày 23 tháng 5 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc bán đấu giá tài sản**

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 393, 395 và 396/QĐ-CCTHADS cùng ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 622/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 630/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 08/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 01/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Căn cứ kết quả thẩm định giá số: 38/BĐS ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Công ty cổ phần thẩm định giá Thông Nhất;

Căn cứ Thông báo đấu giá tài sản số: 278/TB-ĐGTS ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hậu Giang;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thông báo về việc bán đấu giá các tài sản như sau:

**1. Tài sản đấu giá:** Quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất tọa lạc áp Trường Hưng, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (hồ sơ ông Mai Thanh Lê và bà Nguyễn Thị Út Còn), trong đó:

- Quyền sử dụng đất, bao gồm:

+ Thửa 717 có diện tích **1.075m<sup>2</sup>** (có 300m<sup>2</sup> đất thuộc chỉ giới QH Đường giao thông Bốn Tổng Một ngàn), loại đất LUC, tờ bản đồ số 11A;

+ Thửa 769 có diện tích **1.345,8m<sup>2</sup>** (có 107,2m<sup>2</sup> đất thuộc chỉ giới QH Đường giao thông Bốn Tổng Một ngàn), loại đất BHK, tờ bản đồ số 11A;

+ Thửa 775 có diện tích **906m<sup>2</sup>** (có 66m<sup>2</sup> đất thuộc chỉ giới QH Đường giao thông Bốn Tổng Một ngàn), loại đất CLN, tờ bản đồ số 11A;

+ Thửa 261 có diện tích **96m<sup>2</sup>** (đất thuộc chỉ giới quy hoạch giao thông), loại đất CLN, tờ bản đồ số 07;



- + Thửa 270 có diện tích **727,2m<sup>2</sup>** (có 200m<sup>2</sup> đất thuộc chỉ giới QH Đường giao thông Kênh 1000), loại đất CLN, tờ bản đồ số 04;
- + Thửa 273 có diện tích **1.442,6m<sup>2</sup>**, loại đất TMD, tờ bản đồ số 04;
- + Thửa 284 có diện tích **300m<sup>2</sup>** (đất thuộc chỉ giới QH Đường giao thông Bốn Tổng Một ngàn), loại đất CLN, tờ bản đồ số 04;
- + Thửa 306 có diện tích **338m<sup>2</sup>**, loại đất ONT, tờ bản đồ số 04.
- Công trình xây dựng trên đất, bao gồm:
  - + Kho (vựa mít) diện tích 550m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột sắt tiền chế, mái tole, vách tole, nền gạch tự chèn + láng xi măng;
  - + Sân xi măng diện tích 90m<sup>2</sup>, kết cấu: Láng xi măng;
  - + Nhà ở có diện tích 119,1m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột BTCT, mái tole + ngói, trần thạch cao, vách tường, nền gạch men;
  - + Sân xi măng diện tích 196,38m<sup>2</sup>, kết cấu: Láng xi măng;
  - + Hàng rào diện tích 90,8m<sup>2</sup>, kết cấu: Trụ đà BTCT, xây tường lửng, trên khung lưới B40;
  - + Nhà xe diện tích 68,2m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột bê tông đúc sẵn, mái tole, nền láng xi măng;
    - + Hò trước sân (Hòn non bộ) thể tích xây dựng 1,7m<sup>3</sup>, kết cấu: Vách tường 10 + ốp gạch Ceramic;
    - + Hàng rào giáp đường nông thôn diện tích 32,56m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung đà BTCT, xây tường lửng, trên song sắt tiền chế;
    - + Hàng rào giáp ông Mai Thanh Lâm diện tích 202,8m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung đà BTCT, xây tường 10, trên lưới B40;
    - + Kho giáp lộ nông thôn (Phần 1: Giáp công ty Lộc Trời) diện tích 94,72m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột BTCT, mái tole, vách tường (01 vách chung), nền xi măng;
      - + Kho giáp lộ nông thôn (Phần 2: Giáp nhà xe) diện tích 29,12m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột BTCT, mái tole, trần nhựa, vách tường (01 vách chung), nền Ceramic;
      - + Kho giáp lộ nông thôn (Phần 3: Phía sau phần 1, phần 2) diện tích 74,88m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột gỗ tạp + thép tiền chế, mái tole, vách tole, nền xi măng;
      - + Mái che trước phần 1,2,3 của Kho giáp lộ nông thôn diện tích 2,16m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung sắt tiền chế, mái tole, nền đal xi măng;
      - + Mái che đường đi nội bộ diện tích 129,5m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung sắt tiền chế, mái tole;
      - + Kho sau nhà chính (phần 1) diện tích 86,32m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột sắt tiền chế, mái tole, vách tole + tường lửng, nền Ceramic;
      - + Kho sau nhà chính (phần 2) diện tích 166m<sup>2</sup>, kết cấu: Khung cột sắt tiền chế, mái tole, vách tole + tường lửng, nền xi măng;
      - + Hò nước thể tích xây dựng 14,4m<sup>3</sup>, kết cấu: Vách tường 20, đáy BTCT;

- + Nhà kho diện tích  $10,2m^2$ , kết cấu: Khung cột gỗ tạp, mái tole, vách tole, nền đất;
- + Sân diện tích  $43,2m^2$ , kết cấu: Láng xi măng;
- + Đài nước diện tích  $5,5m^2$ , kết cấu: Trụ đà BTCT;
- + Chuồng gà diện tích  $46m^2$ , kết cấu: Khung sắt tiền chế, mái tole, vách lưới B40 (khoảng  $80m^2$ ), nền xi măng;
- + Nhà xưởng diện tích  $783,15m^2$ , kết cấu: Khung sắt tiền chế, mái tole, vách tường 20 + vách tole, nền xi măng;
  - + Lộ giao thông nội bộ diện tích  $783,15m^2$ , kết cấu: Khung sắt tiền chế, mái tole, vách tường 20 + vách tole, nền xi măng.
- Cây trồng trên đất, trong đó:
  - + Tại thửa 717 (phần 1): Bưởi loại A (7 cây); Gừa loại B (2 cây);
  - + Tại thửa 769, 775 (phần 2): Bơ loại C (5 cây); Bưởi (Loại A: 77 cây, loại B: 2 cây, loại C: 2 cây); Cam sành (Loại A: 25 cây, loại B: 9 cây); Dừa loại B (2 cây); Tràm bông vàng (Loại A: 20 cây, loại B: 100 cây, loại C: 80 cây, loại D: 20 cây); Cách loại A (2 cây).
  - + Tại thửa 270 (phần 4): Cóc loại A (1 cây); Điều loại A (1 cây); Khế loại A (2 cây); Mít loại C (1 cây); Nhãn loại C (1 cây); Xoài loại A (2 cây); Dầu loại B (3 cây); Bằng lăng loại B (4 cây); Đẹp loại B (2 cây); Gừa loại B (2 cây); Vừng cây nhỏ (1 cây).

**2. Giá khởi điểm:** **12.902.575.000 đồng** (*Mười hai tỷ chín trăm lẻ hai triệu năm  
trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

**3. Thời gian bán đấu giá:** Vào lúc **09 giờ 00 phút**, ngày **10/6/2022** (Thứ sáu).

**4. Địa điểm bán đấu giá:** Tại Hội trường Sở Tư pháp (Số 02, đường Ngô Quyền, khu vực 4, phường 5, TP Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang).

Vậy nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thông báo đến các đương sự được biết./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện KSND huyện;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



Võ Minh Tuấn